

Bản án số: 12/2018/HS-PT
Ngày: 17-01-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Quốc Chiến

Các Thẩm phán: Ông Lê Trọng Hân

Ông Phan Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 189/2017/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm 52/2017/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Kh (Kh L), sinh năm: 1985. Nơi cư trú: ấp Kinh Tư, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị L; vợ: Trần Thị Thúy A và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/01/2016 đến ngày 26/01/2016 và từ ngày 04/4/2017 đến nay (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư **Vũ Diệu Hải** – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 17/01/2016, sau khi đi uống rượu về ngang nhà ông Nguyễn Văn T, ngụ tại ấp K, xã B, huyện H, thì Kh nhớ lại bà Lê Thị L (mẹ ruột Kh) nói với Kh ông Phạm Văn Tr nói với ông T hăm dọa đâm Kh.

Sau đó Kh đi đến nhà ông Tr hỏi lại việc ông T hăm dọa đâm Kh không, thì ông T trả lời không có. Kh tiếp tục đi đến nhà của ông T hỏi vì sao hăm dọa đâm Kh, thì lúc này giữa ông T và Kh xảy ra cự cãi nhau. Ông T lấy đoạn dây xích sắt đánh Kh, thì Kh giật được chạy ra ngoài. Lúc này ông T tiếp tục cầm ống túp sắt tròn dài khoảng 70 cm đuổi theo đánh Kh thì Kh bỏ chạy vào nhà bà Trần Thị G lấy khúc gỗ dài khoảng 70 cm (dùng để quây cám heo) để đánh lại với ông T, khi đánh thì khúc gỗ bị gãy, nên Kh nhào vào ôm giật ngã ông T xuống lộ đạn, tay phải của Kh giữ tuýp sắt của ông T, còn tay trái đâm 1 -2 cái vào mặt của ông T rồi tiếp tục cầm đoạn gỗ bị gãy đánh nhiều cái vào đầu và mặt của ông T làm ông T bị chảy máu. Khi đang đánh thì bà Lê Thị L đến can ngăn ra. Kh cầm đoạn xích về nhà sau đó bị lực lượng Công an xã mời về làm việc. Còn ông Nguyễn Văn T bị thương tích được gia đình đưa đi cấp cứu.

Tại kết luận giám định pháp y số 98/KL-PY ngày 08/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Văn T tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

Sau khi được tại ngoại vào khoảng 18 giờ ngày 19/3/2016, Nguyễn Văn Kh sau khi uống rượu tại đám cưới về, thì Kh điều khiển xe mô tô đến quán cà phê gần cầu sắt thuộc ấp K, xã B, huyện H, Kh nghe nói nhà ông Nguyễn Văn N ngụ ấp K, xã B có tổ chức hát Karaoke mở loa lớn ảnh hưởng đến những người trong xóm.

Khi nghe thì Kh điều khiển xe mô tô đi đến nhà ông N, yêu cầu ông N tắt nhạc, không được hát nữa. Lúc này ông N đang hát với ông Phan Văn D ngụ cùng ấp và Tám Tr (chưa xác định được họ và địa chỉ). Lúc này ông N và Kh xảy ra cự cãi nhau và ông N hăm dọa đánh Kh. Sau đó Kh điều khiển xe đến nhà ông Phạm Đức H lấy một cây búa rồi trở lại nhà ông N, thấy Kh cầm búa thì ông N vào nhà cầm trên tay một cây búa đi ra. Lúc này bà Lê Thị L (mẹ ruột Kh) chạy đến giật cây búa của Kh giục đi, ông D cũng giật cây búa của ông N quăng bỏ, N và Kh đánh nhau bằng tay trước nhà ông N, thì bà L tiếp tục can ông N ra. Lúc này bà Nguyễn Thị Á (Mẹ ruột N) cầm một đoạn gỗ ván có cạnh dài khoảng 01 mét đi ra đánh Kh, thì Kh giật được cây của bà Á, tay phải Kh cầm cây đánh từ trên xuống trúng vào trán ông N, tiếp tục đánh cái thứ hai trúng đầu ông N gây chảy máu. Khi đánh xong Kh bỏ cây tại hiện trường và bỏ trốn. Còn ông N bị thương tích được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh xá Sư đoàn 4 – Quân khu 9 sau đó chuyển đến Bệnh viện Khoa

Tại kết luận giám định pháp y số 268/KL-PY ngày 16/5/2016 và Kết luận giám định bổ sung số 326/KL-PY ngày 10/6/2016 của trung tâm pháp Y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Văn N tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Vật chứng trong vụ án:

+ Một đoạn thanh kim loại tròn, rỗng, màu xám, chiều dài 68,5 cm, đường kính 3,3 cm.

+ 01 đoạn dây xích bằng kim loại chiều dài 1,39 m mỗi mắt xích có kích thước 2,5cm x 01 cm.

+ 01 đoạn gỗ màu xám, kích thước 28,5cm x 4,5 cm.

+ 01 đoạn gỗ màu xám kích thước 35,5cm x 9,5 cm.

+ 01 đoạn gỗ màu xám kích thước 19cm x 05 cm.

+ 01 đoạn gỗ khô màu xám dài 1,08m nơi rộng nhất 06cm nơi hẹp nhất 0,8 cm. có 3 cạnh, một đầu nhọn, một đầu bằng, trên đoạn gỗ có dính chất màu nâu sẫm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Kh** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết 144/2016/QH13, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Kh 03 (ba) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2017 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 17/01/2016 đến ngày 26/01/2016.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn Kh có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo 6 tháng tù, còn lại 02 năm 06 tháng tù. Các phần khác không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị giữ y.

**Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm:*

Luật sư nhất trí với quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát. Mặc dù cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường đủ cho phía bị hại, phía bị hại cũng xin giảm án cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình khó khăn, con nhỏ, mẹ già, là lao động chính trong gia đình. Mong Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt để cho bị cáo sớm có cơ hội trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Kh về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự 2003. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm: Vào ngày 17/01/2016, tại nhà của ông Nguyễn Văn T ở ấp K, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Nguyễn Văn Kh đã dùng khúc gỗ dài khoảng 70 cm đánh ông Nguyễn Văn T làm ông T bị thương 21%. Vào ngày 19/3/2016, tại nhà ông Nguyễn Văn N ở ấp K, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Nguyễn Văn Kh dùng khúc gỗ dài khoảng 1m đánh vào đầu ông N gây tổn hại sức khỏe 11%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Kh là dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho các người bị hại nên bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm áp dụng Nghị quyết 144/2016/QH13 để áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo là văn bản đã hết hiệu lực pháp luật và được thay thế bằng Nghị quyết 41/2017/QH14, đây là sai sót cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có cân nhắc nhân thân, hoàn cảnh cho bị cáo, áp dụng điều khoản có lợi theo Bộ luật hình sự năm 2015 xử bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm xong, gia đình bị cáo đã bồi thường hết toàn bộ số tiền cho phía người bị hại, bên người bị hại cũng xin giảm án cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm án cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát: Tại phiên tòa, vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về quan điểm của vị luật sư: Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt là không được chấp nhận bởi vì bị cáo gây thương tích cho các bị hại là rất vô cớ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Kh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nên thống nhất chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện viện

kiểm sát, chấp nhận một phần lời bào chữa của luật sư và chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết 41/2017/QH14, Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Kh 02 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2017 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 17/01/2016 đến ngày 26/01/2016.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 52/2017/HS-ST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM.
- TAND cấp cao tại TPHCM.
- VKSND tỉnh.
- Trại tạm giam KG.
- Sở tư pháp
- TAND huyện
- THA huyện
- VKSND huyện
- Bị cáo.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến

